

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **01/2023/HNGĐ-ST**

Ngày: 09/01/2024

Về việc: “Tranh chấp về thay  
đổi người trực tiếp nuôi con”.

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Hằng.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Thu Hương.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Hoàng Văn Quyết – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa:* Bà Lưu Kim Hằng – Kiểm sát viên.

Vào ngày 09 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 376/2023/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2023 về việc “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2023/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2023, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông **Nguyễn Công T**, sinh năm 1984; địa chỉ: **ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Kiên Giang**, có mặt

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Luật sư **Nguyễn Đỗ Thành H**- Công tác tại **Công ty L1**, có mặt

- **Bị đơn:**

+ Ông **Nguyễn Ngọc B**, sinh năm 1956, có mặt

+ Bà **Võ Ngọc A**, sinh năm 1957; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Cùng địa chỉ: **B đường N, khu phố M, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương**.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Trong đơn khởi kiện ngày 01/8/2023 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông **Nguyễn Công T** trình bày:**

Ông Nguyễn Công T và bà Nguyễn Thụy Bảo L là vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại UBND phường H. Quá trình chung sống, ông T và bà L có 01 con chung tên Nguyễn Bảo An B1, sinh ngày 11/11/2014. Sau khi kết hôn, ông T và bà L thuê phòng trọ sống riêng. Đến năm 2014, khi bà L mang thai cháu B1 thì vợ chồng đã về sống chung với ông B và bà A. Đến năm 2015, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống nên ông đã đến Vũng Tàu làm việc và sinh sống. Đến ngày 16/02/2019, bà L bị bệnh rồi chết. Sau khi bà L chết, vì ông Nguyễn Ngọc B và Võ Ngọc A là gia đình neo đơn nên ông bà có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu B1. Vì nghĩ cháu B1 sống chung với ông bà đã lâu, hoàn cảnh ông bà neo đơn nên ông đã đồng ý để ông B và bà Anh n cháu B1 cho đến nay.

Tuy nhiên, hiện nay ông bà đã lớn tuổi, sức khỏe không đảm bảo để nuôi dưỡng, chăm sóc và đưa đón cháu B1 đi học, thậm chí cháu đã bị học chậm một lớp so với tuổi. Khi ông T và gia đình đến thăm thì ông B và bà A không tạo điều kiện để thăm nom mà còn cản trở, gây khó khăn. Để đảm bảo cho cháu B1 được chăm sóc và học hành tốt hơn, ông đã nói chuyện với ông B và bà A để ông được đón cháu B1 về nuôi nhưng ông B và bà A không đồng ý nên ông T phải làm đơn nhờ UBND phường C giải quyết. Tuy nhiên, phía bà A và ông B vẫn không đồng ý giao cháu B1 cho ông nên buộc ông phải khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Bảo An B1, sinh ngày 11/11/2014.

**\* Tại bản tự khai ngày 31/10/2023 và quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Ngọc B và bà Võ Ngọc A thống nhất trình bày:**

Bà Nguyễn Thụy Bảo L và ông Nguyễn Công T là vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào năm 2012. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng thuê phòng trọ sống riêng. Đến năm 2016, bà L đã về sống chung với ông B và bà A. Khi ông B và bà A hỏi lý do vì sao vợ chồng không thể tiếp tục sống chung với nhau thì bà L cho rằng ông T là người chồng, người cha vô trách nhiệm, không phụ giúp vợ chăm sóc con, còn là người cờ bạc, rượu chè...thường xuyên chửi vợ nên bà L không thể tiếp tục sống chung đành phải về sống với ông B và bà A.

Đến năm 2019, khi bà L bị bệnh rồi chết. Sau khi bà L chết, ông bà vẫn nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Bảo An B1, sinh ngày 11/11/2014 chu đáo. Đến năm học 2020 - 2021, cháu B1 vào lớp 01. Năm học 2021 -2022, thời điểm đó đại dịch bùng phát, vì lo cho sức khỏe của cháu, ông bà cho cháu nghỉ học. Năm học 2022, 2023, ông bà cho cháu B1 đi học trở lại, nhưng do cháu B1 tiếp thu chậm hơn các bạn khác, nên giáo viên có đề nghị cho cháu học chậm lại 1 năm nữa. Đến năm nay 2023 – 2024, cháu B1 mới quay lại và tiếp tục học lớp 2 tại trường tiểu học C.

Kể từ khi cháu B1 về sống chung cho đến nay, ông bà luôn chăm sóc tốt cho cháu. Đưa đón cháu đi học bình thường. Việc cháu đi học trễ so với tuổi một phần do cháu tiếp thu chậm so với các bạn khác, một phần vì dịch Covid-19 chứ không phải ông bà cho cháu nghỉ học. Do cháu sống chung với ông bà từ nhỏ, đã quen môi trường sống và cách sinh hoạt, thậm chí cháu cũng có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với ông bà nên nguyên đơn yêu cầu thay đổi người nuôi con sẽ làm xáo trộn cuộc sống của cháu. Hơn nữa, trước khi bà L chết bà L có nguyện vọng nhờ chúng tôi phải chăm sóc, nuôi dưỡng cháu B1 cho đến khi trưởng thành, đó là di nguyện cuối cùng của con gái ông bà. Ông B, bà A là gia đình neo đơn, được 02 người con nhưng cả hai con đều chết, nên chỉ có cháu B1 là niềm vui, niềm an ủi lúc tuổi già. Việc ông T

cho rằng ông B và bà A cản trở, gây khó khăn cho ông T cũng như gia đình ông T đến thăm cháu B1 là không đúng. Ông B và bà A luôn tạo điều kiện để gia đình đến thăm, thậm chí còn để gia đình ông T đưa cháu B1 về Kiên Giang chơi thì làm sao cho là cản trở. Hơn nữa, khi thăm chủ yếu là bà nội của cháu B1 đến thăm, còn bản thân ông T là cha nhưng ít khi đến thăm con.

Hiện ông bà đang đủ sức khỏe và kinh tế để chăm sóc cho cháu B1 chu đáo nên ông bà yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu B1, khi nào sức khỏe của ông bà không đảm bảo, không thể nuôi dưỡng được nữa thì ông bà sẽ giao cháu B1 cho ông T. Do đó, qua yêu cầu khởi kiện của ông T, ông bà không đồng ý.

**\* Tại phiên tòa.**

**- Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn Nguyễn Công T:** Ông Nguyễn Công T và bà Nguyễn Thụy Bảo L là vợ chồng. Quá trình chung sống, ông T và bà L có 01 con chung tên Nguyễn Bảo An B1, sinh ngày 11/11/2014. Đến ngày 16/02/2019, bà L bị bệnh rồi chết. Sau khi bà L chết, vì ông Nguyễn Ngọc B và Võ Ngọc A là gia đình neo đơn nên ông bà có nguyện vọng được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu B1. Vì nghĩ cháu B1 sống chung với ông bà đã lâu, hoàn cảnh ông bà neo đơn nên ông T đã đồng ý để ông B và bà Anh n cháu B1 cho đến nay.

Tuy nhiên, hiện nay ông bà đã lớn tuổi, sức khỏe không đảm bảo để nuôi dưỡng, chăm sóc và đưa đón cháu B1 đi học, thậm chí cháu đã bị học chậm một lớp so với tuổi. Do đó, để đảm bảo cho cháu B1 được chăm sóc và học hành tốt hơn nên ông T yêu cầu thay đổi yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi con là yêu cầu được nuôi dưỡng Nguyễn Bảo An B1, sinh ngày 11/11/2014. Tại phiên tòa hôm nay, phía bị đơn ông B cũng đồng ý giao cháu B1 cho ông T nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

**- Bị đơn ông Nguyễn Ngọc B:** Đồng ý giao cháu Nguyễn Bảo An B1, sinh ngày 11/11/2014 cho ông T được trực tiếp nuôi dưỡng nhưng ông cho rằng hiện nay cháu B1 đang học đang dở lớp 2 nên ông yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu đến khi cháu B1 học hết chương trình lớp 2 thì sẽ giao cháu B1 cho ông T nuôi dưỡng.

**- Phía nguyên đơn ông T:** Thống nhất với ý kiến của ông B.

**- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:**

+ Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một thụ lý vụ án là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tiến hành đầy đủ các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố Tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng quy định tại các điều 70, 71, 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến và yêu cầu khắc phục gì thêm về tố tụng.

+ Về mặt nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nhận thấy: mặc dù cháu B1 đang sống chung với ông B và bà A, cháu cũng có nguyện vọng được sống chung với ông B và bà A nhưng do hiện nay ông B và bà A cũng đã lớn tuổi nên để chăm sóc được cháu B1 tốt hơn thì cần giao cháu B1 cho cha ruột là ông Nguyễn Công T trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó, việc khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Bị đơn bà **Võ Ngọc A** có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà **A** theo quy định tại điều 227, 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Ông **Nguyễn Công T** và bà **và bà Nguyễn Thụy Bảo L** là vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại **UBND phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương**. Đến năm 2019, bà **L** bị bệnh rồi chết. Sau khi chết, cháu **Nguyễn Bảo An B1**, sinh ngày 11/11/2014 vẫn tiếp tục sống chung với ông **B** và bà **A** cho đến nay. Nguyên đơn ông **T** cho rằng, quá trình chăm sóc cháu **B1**, phía ông **B** và bà **A** đã không tạo điều kiện cho gia đình ông thăm nom, chăm sóc cháu **B1**. Hiện nay ông bà cũng đã lớn tuổi không thể chăm sóc cho cháu được nên nên để cháu **B1** được chăm sóc chu đáo và học hành tốt hơn thì ông yêu cầu thay đổi người nuôi con. Bị đơn ông **B** và bà **A** cho rằng, ông bà đã nuôi cháu **B1** từ năm 2016 đến nay, đây cũng là nguyện vọng của bà **L** trước khi chết, hiện nay gia đình ông bà neo đơn, cháu **B1** là niềm vui, an ủi lớn nhất đối với ông bà. Hơn nữa, cháu **B1** đã quen sống với môi trường và cũng có nguyện vọng được tiếp tục sống chung với ông bà, mặc dù tuổi đã lớn nhưng ông bà vẫn chăm sóc, đưa đón được cháu đi học nên ông bà có nguyện vọng tiếp tục được nuôi dưỡng chăm sóc cho cháu **B1**, khi nào sức khỏe của ông bà không thể chăm sóc được nữa thì ông bà sẽ giao cháu **B1** cho ông **T** nuôi dưỡng. Tuy nhiên, do nguyên đơn ông **T** vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện nên ông **B** đồng ý giao cháu **Nguyễn Bảo An B1**, sinh ngày 11/11/2014 cho ông **T** được trực tiếp nuôi dưỡng nhưng ông cho rằng hiện nay cháu **B1** đang học đang dở lớp 2 nên ông yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng cháu đến khi cháu **B1** học hết chương trình lớp 2 thì sẽ giao cháu **B1** cho ông **T** nuôi dưỡng.

[2] Xét thấy, tại biên bản lấy ý kiến cháu **Nguyễn Bảo An B1**, sinh ngày 11/11/2014 có nguyện vọng được sống với ông **B** và bà **A**. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn cũng thừa nhận cháu **B1** do ông **B** và bà **A** trực tiếp nuôi dưỡng từ nhỏ, đến năm 2019 bà **L** chết, ông **B** và bà **A** tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc cho đến nay. Trong thời gian ông **B** và bà **A** nuôi dưỡng, ông bà rất thương yêu và chăm sóc cháu **B1** rất tốt. Nguyên đơn cho rằng phía bị đơn cản trở, gây khó khăn cho nguyên đơn và gia đình trong việc thăm nom, chăm sóc cháu **B1** nhưng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh việc bị đơn cản trở. Tuy nhiên, hiện nay ông **B** và bà **A** cũng đã lớn tuổi nên để cháu **B1** được chăm sóc tốt về mọi mặt thì cần giao cháu **B1** cho ông **T** được trực tiếp nuôi dưỡng. Mặt khác, tại phiên tòa phía ông **B** cũng đồng ý giao cháu **B1** cho ông **T** được nuôi dưỡng chăm sóc nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[4] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm là chưa phù hợp.

[5] Về án phí sơ thẩm: Ông **T** thuộc trường hợp không phải chịu án phí theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 11 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 203, khoản 1 Điều 227, 246 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 81 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông **Nguyễn Công T** đối với bị đơn ông **Nguyễn Ngọc B** và bà **Võ Ngọc A** về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con”.

Giao cháu **Nguyễn Bảo An B1**, sinh ngày 11/11/2014 cho ông **Nguyễn Công T** được trực tiếp nuôi dưỡng.

2. Về án phí sơ thẩm:

+ Ông **Nguyễn Ngọc B** và bà **Võ Ngọc A** thuộc trường hợp không phải chịu án phí.

+ Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một trả lại cho ông **Nguyễn Công T** số tiền 300.000<sup>d</sup> (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số AA/2023- 0000768 ngày 15/9/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai.

4. Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS TP. Thủ Dầu Một;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Thị Hằng**



